

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN THAN UYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1195* /KH-UBND

Than Uyên, ngày 06 tháng 8 năm 2019

KẾ HOẠCH

Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ

Thực hiện Kế hoạch số 1390/KH-UBND ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (sau đây gọi là Chỉ thị số 10/CT-TTg), Công điện số 724/CĐ-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ (sau đây gọi là Công điện số 724/CĐ-TTg) và số 943-CV/TU ngày 21/6/2019 của Tỉnh ủy Lai Châu về việc rà soát, chấn chỉnh, xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực, tham nhũng trong các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng chống tham nhũng (sau đây gọi là Công văn số 943- CV/TU), Ủy ban nhân dân huyện ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, tổ chức, đoàn thể và nhân dân đối với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Xác định trách nhiệm người đứng đầu tổ chức, cơ quan, đơn vị trong việc phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm minh hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng, từng bước hình thành văn hóa phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, đơn vị.

2. Yêu cầu

Triển khai, thực hiện Kế hoạch số 1390/KH-UBND ngày 18/7/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ; Chỉ thị số 10/CT-TTg, Công điện số 724/CĐ-TTg, Công văn số 943-CV/TU và Kế hoạch này phải được tiến hành nghiêm túc, thường xuyên, liên tục, tiến hành đồng thời với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cấp, các ngành, gắn với việc thực hiện đồng bộ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống tham

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

PH.D. THESIS

THE UNIVERSITY OF CHICAGO

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

PH.D. THESIS

những: kịp thời phát hiện, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải đề cao trách nhiệm nêu gương, gương mẫu thực hiện, tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao.

II. NỘI DUNG

1. Triển khai, quán triệt thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg, Công điện số 724/CD-TTg gắn với việc tiếp tục thực hiện nghiêm các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng về phòng, chống tham nhũng (PCTN); Luật PCTN năm 2018; Nghị định hướng dẫn thi hành Luật PCTN năm 2018 và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện về PCTN.

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng.

a) Tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà trong giải quyết công việc; nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy định việc tiếp công dân, tiếp nhận những phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của người dân theo đúng quy định; gương mẫu, đi đầu thực hiện và tăng cường trách nhiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính thuộc phạm vi quản lý. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức vững vàng về chính trị, tư tưởng, trong sáng về đạo đức, lối sống: chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ nói chung và quá trình giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp nói riêng. Xử lý nghiêm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương thiếu trách nhiệm, để cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp có hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp; có biểu hiện bao che, dung túng nhân viên dưới quyền có hành vi sai trái. Phải coi đấu tranh PCTN là một nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục và lấy làm tiêu chí để đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của từng cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

b) Công tác quản lý; siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường kiểm tra, giám sát cán bộ, công chức, viên chức trong hoạt động công vụ; tổ chức rà soát đánh giá việc thực thi công vụ của cán bộ, công chức trong cơ quan, đơn vị nói chung và cơ quan, đơn vị có chức năng phòng, chống tham nhũng nói riêng, chỉ đạo

...the ... of ...

...the ... of ...

...the ... of ...

...the ... of ...

...the ... of ...

...the ... of ...

...the ... of ...

...the ... of ...

...the ... of ...

...the ... of ...

thực hiện nghiêm quy tắc ứng xử, quy trình chuyên môn nghiệp vụ; ban hành quy chế làm việc rõ ràng, minh bạch. Kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh những trường hợp vi phạm; kiên quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức thoái hóa, biến chất, vi phạm pháp luật; định kỳ luân chuyển, thay đổi vị trí công tác theo đúng quy định; đồng thời lựa chọn, bổ chức người có đủ phẩm chất, đạo đức, năng lực chuyên môn nghiệp vụ để đảm nhiệm các vị trí nhạy cảm, nhất là đối với các trường đoàn thanh tra, kiểm tra, thi hành án, thuế, quản lý thị trường...., bảo đảm ngăn chặn tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để sách nhiễu, phục vụ động cơ cá nhân, vụ lợi trong thực thi công vụ, giải quyết dứt điểm, kịp thời các kiến nghị, phản ánh, tố cáo của người dân và doanh nghiệp.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3. Thực hiện cải cách hành chính, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương, đổi mới công nghệ quản lý.

a) Rà soát; sửa đổi, bổ sung hoặc kiến nghị sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, pháp luật thuộc phạm vi quản lý; nhận diện nguy cơ tham nhũng theo vị trí việc làm để có biện pháp kiểm tra, giám sát; khắc phục ngay những sở hớ có thể gây phiền hà, sách nhiễu đối với người dân, doanh nghiệp; rà soát thủ tục hành chính theo hướng tinh giản, đề xuất loại bỏ các thủ tục không cần thiết, rườm rà, khó thực hiện, rút ngắn thời gian, đưa ra lộ trình giải quyết; sau khi tiếp nhận hồ sơ, thủ tục hành chính theo quy định, không được yêu cầu doanh nghiệp, người dân bổ sung hồ sơ, tài liệu quá 01 lần.

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tham mưu, đề xuất UBND huyện các giải pháp nâng cao chất lượng công vụ với doanh nghiệp, người dân theo hướng thực chất, cầu thị; nắm bắt nguyện vọng, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp để giải quyết dứt điểm, đề xuất với các cơ quan có thẩm quyền biện pháp xử lý đối với những bất cập trong quy định của pháp luật (nếu có); công khai thời gian, địa điểm tiếp dân của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trên trang thông tin điện tử (nếu có) và trụ sở làm việc của cơ quan, tổ chức.

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Công khai địa chỉ đường dây nóng, hộp thư điện tử và tổ chức tiếp nhận, xử lý, giải quyết kịp thời các phản ánh, kiến nghị, tố cáo của người dân, doanh nghiệp về hành vi vi phạm pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là về hành vi sách nhiễu, gây phiền hà; công khai kết quả xử lý, nếu có lỗi thì phải công khai xin

The first part of the report deals with the general situation of the country and the position of the various groups. It then goes on to discuss the specific measures that have been taken to improve the situation of the various groups. The report concludes with a summary of the findings and a list of recommendations.

The second part of the report deals with the specific measures that have been taken to improve the situation of the various groups. It discusses the measures taken in the areas of education, health, and social services. It also discusses the measures taken to improve the situation of the various groups in the rural areas. The report concludes with a summary of the findings and a list of recommendations.

The third part of the report deals with the specific measures that have been taken to improve the situation of the various groups. It discusses the measures taken in the areas of education, health, and social services. It also discusses the measures taken to improve the situation of the various groups in the rural areas. The report concludes with a summary of the findings and a list of recommendations.

The fourth part of the report deals with the specific measures that have been taken to improve the situation of the various groups. It discusses the measures taken in the areas of education, health, and social services. It also discusses the measures taken to improve the situation of the various groups in the rural areas. The report concludes with a summary of the findings and a list of recommendations.

lỗi người dân, doanh nghiệp và khắc phục hậu quả, xử lý vi phạm theo đúng quy định; thực hiện định kỳ báo cáo theo quy định về công tác phòng, chống tham nhũng.

Cơ quan thực hiện: Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND huyện.

Thời gian thực hiện: Sau khi có hướng dẫn của Thanh tra tỉnh

d) **Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước, phối hợp xây dựng Chính phủ điện tử từ cấp Trung ương đến địa phương; đưa ra lộ trình cụ thể để triển khai dịch vụ công trực tuyến cấp độ 3 trở lên; những nơi thường xuyên tiếp xúc, giao dịch với người dân, doanh nghiệp phải có giám sát bằng công nghệ hiện đại (như ghi âm, ghi hình, giám sát trực tuyến...).**

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. **Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng.**

a) **Đẩy mạnh việc thực hiện đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và các tổ chức cung cấp dịch vụ công, coi đó là thước đo hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ; chú trọng việc kiểm tra, giám sát thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp và những việc không được làm của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện phương châm: kỷ cương, liêm chính, hành động, phục vụ.**

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; UBND các xã, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) **Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, Phòng Tư pháp, Thanh tra huyện, Phòng văn hóa và thông tin, Đài Phát thanh và Truyền hình, tăng cường các biện pháp tuyên truyền sâu rộng về chính sách, pháp luật; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sống, làm việc theo Hiến pháp, pháp luật, thực hành liêm chính, không tiếp tay với tiêu cực, tham nhũng, kiên quyết không đưa, không môi giới hối lộ; tuân thủ các quy tắc, văn hóa ứng xử văn minh; tích cực, chủ động tham gia phát hiện các biểu hiện, các hành vi tham nhũng, lãng phí, thông tin kịp thời, chính xác, trung thực cho các cơ quan chức năng.**

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. **Tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm.**

a) **Tăng cường đôn đốc, kiểm tra thường xuyên, đột xuất hoạt động thực thi công vụ để kịp thời, phát hiện, xử lý ngay hành vi những thiếu, gây phiền hà trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp.**

The first section of the report discusses the background and objectives of the study. It highlights the importance of understanding the current state of the industry and the challenges it faces. The second section provides a detailed analysis of the data collected, including trends and patterns. The third section discusses the findings and their implications for the industry. The final section concludes the report and offers recommendations for future research and action.

Cơ quan thực hiện: Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Thanh tra huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Tiếp tục chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra, theo đúng tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; tổ chức rà soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các đơn vị trực thuộc để tránh tình trạng thanh tra, kiểm tra chồng chéo; tăng cường giám sát trong nội bộ, cơ quan, đơn vị đối với hoạt động của các đoàn thanh tra không để sơ hở để thực hiện hành vi tiêu cực, tham nhũng trong quá trình thanh tra; khắc phục tình trạng chồng chéo, gây phiền hà, sách nhiễu trong hoạt động thanh tra, kiểm tra.

Cơ quan thực hiện: Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Tạo điều kiện thuận lợi trong việc tiếp nhận, xử lý, giải quyết yêu cầu được bảo vệ của người tố cáo và có chế tài xử lý; có hình thức khen thưởng, động viên, khích lệ đối với những đơn vị, tổ chức, cá nhân thực hiện, chấp hành tốt; kịp thời phát hiện, xử lý những trường hợp vi phạm và công khai danh tính cán bộ vi phạm trên Cổng thông tin điện tử huyện; cương quyết xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi tiêu cực, xử lý nghiêm minh đối với hành vi những nhiều, gây phiền hà với người dân, doanh nghiệp.

Cơ quan thực hiện: Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể tăng cường hoạt động giám sát trong thực thi công vụ của các cơ quan, tổ chức, công chức, viên chức nhà nước nhằm góp phần ngăn chặn, xử lý có hiệu quả tình trạng những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn: Xây dựng Kế hoạch triển khai, tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg, Công điện số 724/CD-TTg, Công văn số 943-CV/TU và Kế hoạch này; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện khi để xảy ra những nhiều, gây phiền hà, tham nhũng trong cơ quan,

1. The first part of the document is a letter from the author to the editor of the journal. The letter discusses the author's motivation for writing the paper and the importance of the research.

2. The second part of the document is the abstract of the paper. It provides a concise summary of the research objectives, methods, results, and conclusions.

3. The third part of the document is the introduction. It sets the context for the research, reviews the relevant literature, and states the research questions and hypotheses.

4. The fourth part of the document is the methodology. It describes the research design, data collection methods, and the statistical analysis used to test the hypotheses.

5. The fifth part of the document is the results. It presents the findings of the study, including the statistical significance of the results and the interpretation of the data.

6. The sixth part of the document is the discussion. It discusses the implications of the findings, compares the results with the existing literature, and identifies the limitations of the study.

7. The seventh part of the document is the conclusion. It summarizes the main findings of the study and provides recommendations for future research.

8. The eighth part of the document is the references. It lists the sources of information used in the paper, including books, journal articles, and other relevant literature.

9. The ninth part of the document is the appendix. It contains supplementary information that supports the main text, such as additional data, figures, or tables.

10. The tenth part of the document is the index. It provides a list of keywords and terms used in the paper, along with their corresponding page numbers.

11. The eleventh part of the document is the acknowledgments. It expresses gratitude to the individuals and organizations that provided support and assistance during the research process.

12. The twelfth part of the document is the author's biography. It provides a brief overview of the author's background, education, and professional experience.

đơn vị thuộc phạm vi quản lý của mình; thực hiện chế độ báo cáo về UBND huyện (qua Thanh tra huyện) theo quy định hiện hành.

2. Đài Phát thanh và Truyền hình huyện, Cổng thông tin điện tử huyện: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục, tổ chức tốt công tác tuyên truyền Chỉ thị số 10/CT-TTg, Công điện số 724/CĐ-TTg, Công văn số 943-CV/TU và Kế hoạch này; kịp thời thông tin công khai kết quả phát hiện, xử lý các vụ việc vi phạm.

3. Thanh tra huyện chủ trì, hàng năm rà soát, đối chiếu các nội dung kế hoạch thanh tra, kiểm tra của thanh tra các sở, thanh tra các cấp, các ngành trên địa bàn huyện với kế hoạch thanh tra, kiểm tra của Kiểm toán Nhà nước, nhằm phát hiện những nội dung còn chông chéo giữa các đơn vị tham mưu UBND huyện điều chỉnh các cuộc thanh tra địa bàn huyện. Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, Công điện số 724/CĐ-TTg, Công văn số 943-CV/TU và Kế hoạch này, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND để nắm, chỉ đạo. /yk

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBKT Huyện Ủy;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Văn Hoàng

Faint, illegible text, possibly bleed-through from the reverse side of the page.

Faint, illegible text, possibly bleed-through from the reverse side of the page.



Faint, illegible text, possibly bleed-through from the reverse side of the page.